

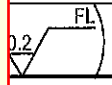
REV.	DATE	DESCRIPTION	REF.No.	DWN.	CHKD.	CUTTING TOLERANCE	
init.	2016/05/13			Dang Dinh Tuan	Pham Thanh Tung	$0.5 \leq \leq 6$	$\pm 0.1$
$\triangle$						$6 < \leq 30$	$\pm 0.2$
$\triangle$						$30 < \leq 120$	$\pm 0.3$
$\triangle$						$120 < \leq 315$	$\pm 0.5$
						TOLERANCES NOT OTHERWISE SPECIFIED	

Làm nguyên khối:

-Cắt giảm ED,EW,LA,AF

-Loại bỏ nguy cơ gãy chốt trong quá trình sử dụng

FINISH MARKS



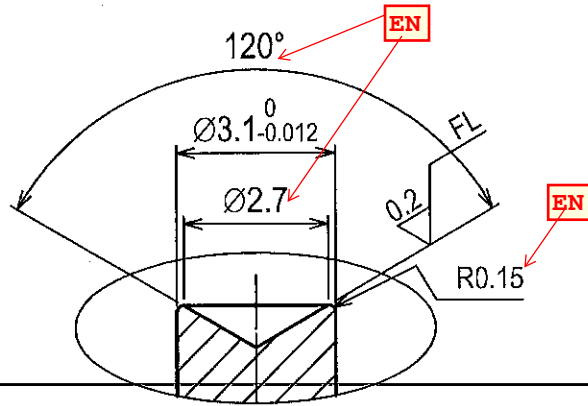
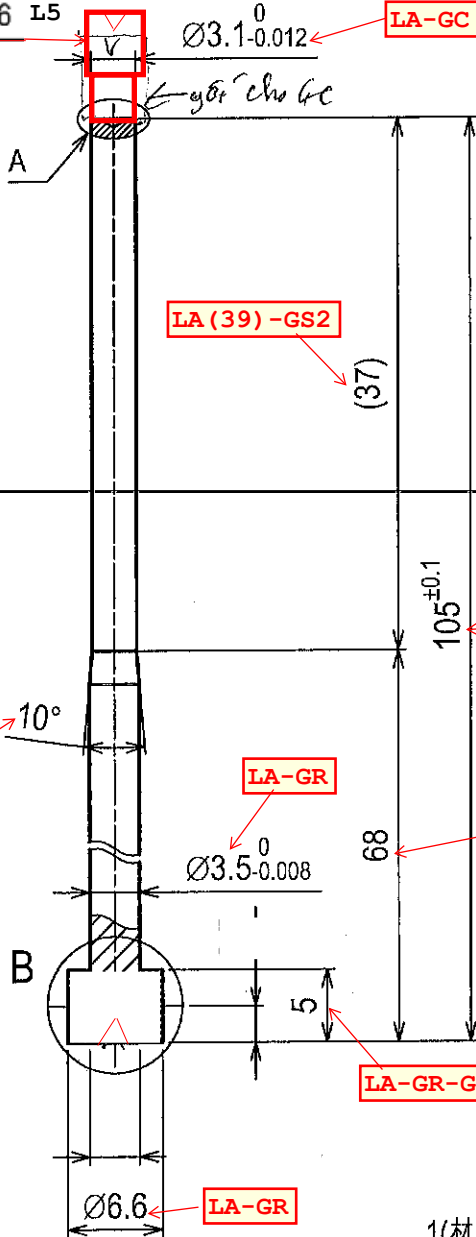
LA-GR

$3.5_{-0.006}^0$  L5

$\varnothing 3.1_{-0.012}^0$

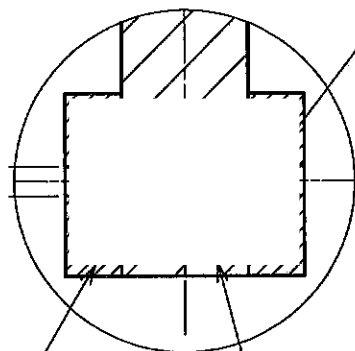
LA-GC

指示外C0.3



A : 10/1

B (5:1)



1(材料:NAK55)

2(材料:SKH51)

加工時、1番部品が2番部品にしっかり圧着される事。

DWN.	CHKD.	TITLE		PARTS NAME
Pham_Phu_Quoc	Pham_Thanh_Tung	部品図		ガイドピン
QUENCH&TEMPER	SURFACE	PART DRAWING		GUIDE PIN
IRC 58°~62°		部品図		導銷
MATERIAL	DATE	SCALE		DWG.No.
NAK55+SKH51	2016/05/12	2:1		R050181

MABUCHI MOTOR CO.,LTD.

SNO: R050181

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: 10197

DIỄN GIẢI

THỜI GIAN CHUẨN 1P

1.VẬT LIỆU:  
SKD11  
Ø7\*120